

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 918: Tâm Vọng Tưởng Phân Biệt Nhiều Không Đếm Xuể, Dùng “Năng” Và “Sở” Để Thâu Nhiếp, Thì Thấy Đều Trọn Vẹn Không Sót

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 078)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【 Tâm phân biệt vọng tưởng nhiều không đếm xuể, nhưng dùng “năng” và “sở” để thâu nhiếp, thì thấy đều trọn vẹn không sót. Hợp lại, thì cũng chỉ là một cái “ngã kiến” mà thôi.】

Nếu chúng ta trải rộng những vọng tưởng, phân biệt và chấp trước ra, thì chúng vô lượng vô biên. Tâm niệm của một cá nhân chúng ta, những niệm vọng tưởng và chấp trước ở trong tâm, mức độ phức tạp của chúng hoàn toàn ngang bằng với đại vũ trụ và y báo chánh báo trang nghiêm của mười pháp giới, tuyệt đối không hề ít hơn. Làm sao biết là ngang bằng? Bởi vì y báo và chánh báo trang nghiêm của mười pháp giới đều do chính vọng tưởng của chúng ta biến hiện ra; nếu không có vọng tưởng, làm sao có những pháp tướng này? Sẽ không thể nào có bốn tướng này được. Bốn tướng này toàn là do chính vọng tưởng, phân biệt và chấp trước của mình biến hiện ra, thế thì quý vị mới thấy cái vọng niệm này phức tạp đến nhường nào, nhiều không đếm xuể, đếm không sao hết được.

Phật rất khéo léo khi chỉ dùng hai chữ “năng” và “sở” là đã thu nhiếp bao gồm tất cả, gom trọn toàn bộ; vô lượng vô biên sự phân biệt và chấp trước chung quy lại cũng không ngoài “năng” và “sở”. “Năng” và “sở” ấy nếu quy nạp thêm một bước nữa, thì sẽ biến thành một thứ, đó chính là “ngã kiến”. Từ đó có thể biết, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến đều từ ngã kiến mà mở rộng ra; nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng đều từ trong ngã tướng mà biến hiện ra.

Do vậy có thể thấy, việc tu trì trong Phật pháp, bất luận là tông phái nào, bất luận là pháp môn nào, công phu hạ thủ đầu tiên chính là phải phá ngã chấp;

nếu ngã chấp không phá được, thì theo như Phật pháp nói, quý vị sẽ ‘bất đắc kỳ môn nhi nhập’ (chẳng tìm được cửa để bước vào). Chúng ta thường nhắc đến pháp môn, pháp môn ở đâu? Quý vị không thể bước vào được; hễ phá được ngã chấp thì liền bước vào cửa. Quý vị xem, chúng ta hãy nói từ pháp Tiểu thừa, Sơ quả Tiểu thừa thuộc Kiến đạo vị, được xem là “nhập lưu”, là “nhập môn”, vậy điều kiện là gì? Đó là phá được thân kiến, không còn xem cái thân này là “ta” nữa thì mới có thể nhập môn. Nếu vẫn còn xem thân này là “ta”, quý vị sẽ không thể nhập môn; hễ xem cái thân này là “ta”, thì đời này dẫu quý vị có cần cù khổ tu học tập đến đâu đi nữa, Sơ quả Tu Đà Hoàn quý vị cũng không có phần, quý vị chẳng thể nhập vào được. Vì sao không thể nhập vào? Vì quý vị có chướng ngại. Chướng ngại gì? Chính là ngã kiến. Đến đây mới hiểu vì sao trong tất cả các kinh điển lại đặt việc phá ngã chấp lên vị trí hàng đầu; Thế Tôn quả thực đã dùng rất nhiều phương pháp để phá trừ đi ngã kiến của chúng ta.

Trong Phật môn, người ta không gọi cái tướng này là “người” (nhân), mà gọi là “chúng sanh”. Ở các đạo tràng trong Phật môn, số lượng người sống trong đó là bao nhiêu, người ta sẽ không hỏi quý vị rằng: “Đạo tràng này của quý vị có bao nhiêu người ở?” Không có cách hỏi như thế. Cách hỏi của họ là: “Đạo tràng này của quý vị có bao nhiêu chúng?” Thuật ngữ này chính là nhằm phá trừ ngã kiến, phá trừ thân kiến. Ý nghĩa của câu nói này là, chỗ này của quý vị là nơi chứa bao nhiêu “thứ” do chúng duyên hòa hợp, chính là ý nghĩa đó, đây là thứ do các duyên hòa hợp mà thành. Là để phá mê! Phá ngã chấp, phá đi sự chấp trước này, bởi đây chỉ là một hiện tượng do tứ đại ngũ uẩn hòa hợp lại mà thôi. Thuật ngữ này chính là dùng phương pháp này để thời thời khắc khắc nhắc nhở quý vị phải lìa ngã tướng, phải lìa ngã kiến; điều này là vô cùng quan trọng.